

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC NINH  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2018/HSST  
Ngày 07/ 2/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Như Vũ; Bà Nguyễn Thị Liên.

*Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:*

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Vũ Minh Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Công - Kiểm sát viên.

Ngày 07/02/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2018/HSST ngày 17/01/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2018/QĐXX - HSST ngày 24/01/2018, đối với bị cáo:

**Hoàng Văn T, sinh năm 1981**

HKTT: Tổ 30, phường L, quận H, thành phố H.

Chỗ ở: Khu đô thị H, xã T, huyện Th, thành phố H.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hoàng Xuân Q, sinh năm 1954 và bà Ninh Thị L, sinh năm 1953; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là thứ ba; Vợ: Tạ Văn H, sinh năm 1984; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/9/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Tiền án; tiền sự: Không.

**Người bị hại:** Chị Đặng Thị Nh, sinh năm 1960.

HTKK: Tổ 17, phường P, quận Đ, thành phố H.

Đại diện hợp pháp của bị hại là:

1- Anh Đặng Đình Đ, sinh năm 1964

Trú tại: Tổ 19, phường P, quận Đ, thành phố H.

2- Anh Bùi Sơn B, sinh năm 1960.

Trú tại: Số 04, tổ 8, phường G, quận M, thành phố H (Xin xử vắng mặt).

**Người liên quan:**

1- Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1966 (Có đơn xin vắng mặt).

HTKK: Tổ 20, phường P, quận Đ, thành phố H.

2- Chị Đoàn Thị Th, sinh năm 1956 (Có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: Ngõ 521, phường Trương Định, quận M, thành phố H.

3- Chị Phạm Thị M, sinh năm 1964 (Có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: Thôn Q, xã V, huyện Th, thành phố H.

4- Chị Bùi Thị A, sinh năm 1962. (Có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: Khu P, phường H, Quận M, Thành phố H.

**Nguyên đơn dân sự:**

1- Công ty cổ phần vận tải X do ông Phạm Bình N - Giám đốc Công ty đại diện (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Tầng 5, tòa C22 I, phường K, quận M, Thành phố H.

2 - Trung tâm điều hành giao thông BOT tuyến cao tốc Hà Nội - Bắc Giang thuộc Công ty Cổ phần đầu tư BOT Hà Nội - Bắc Giang

Do ông G - Phó Giám đốc Công ty đại diện (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02h20' ngày 05/6/2017, Hoàng Văn T điều khiển xe ô tô taxi hãng X BKS 30A-322.32 đi trên cao tốc 3, hướng từ Bắc Giang đi Hà Nội, trên xe ô tô có chở chị Đặng Thị Nh, chị Nguyễn Thị C, chị Đoàn Thị Th, chị Phạm Thị M và chị Bùi Thị A, khi đi đến Km136, nút ra QL18 thuộc phường Ph, thành phố Bắc Ninh đã đâm vào góc chữ A hành lang tôn bảo vệ bên phải đường. Hậu quả: Chị Nh tử vong tại chỗ; các chị M, C, A, Th và bản thân T cũng bị thương, được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu.

**\*Khám nghiệm hiện trường xác định:**

Hiện trường là nút giao giữa đường cao tốc 3 hướng Bắc Giang đi Hà Nội và đường dẫn từ cao tốc 3 ra QL18 thuộc phường Ph, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tại nút giao này có lắp đặt hàng tôn bảo vệ đường góc chữ A được sắp đặt 02 trụ tròn, hai bên được úp tấm tôn kim loại hình chóp chia đường cao tốc 3 và đường dẫn ra QL18. Đoạn đường này được trải nhựa, rộng 14,5m có vạch kẻ xác định đảo phân chia dòng và cấm biển báo hướng rẽ ra QL18 trước nút rẽ.

Lấy mép vạch kẻ sơn nét liền trên cao tốc 3 làm chuẩn, điểm đầu hàng tôn góc chữ A làm điểm mốc.

Xe ô tô BKS 30A-322.32 đỗ tại đảo phân chia dòng, đầu xe cấm quay góc chữ A hàng tôn hướng Hà Nội, đuôi xe hướng Bắc Giang. Đo từ trục trước bên trái đến mép đường làm chuẩn là 2,4m. Trục trước cắm vào vị trí cọc tôn bảo vệ đường, cắm sâu vào 0,8m. Trục sau bên trái cách mép đường làm chuẩn 1,5m. Tại vị trí ghế phụ bên phải phát hiện 01 phụ nữ mặc ngoài áo phong cộc tay kẻ sọc màu đen trắng đỏ, ở tư thế ngồi quỳ xuống sàn xe, đầu dựa thành cánh cửa trước bên phải, kiểm tra người này không phát hiện mạch thở.

**\*Khám nghiệm phương tiện xác định: Xe ô tô BKS 30A-322.32:** Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 màu trắng. Toàn bộ ba đèn sọc phía trước mất hoàn toàn. Mặt ca lăng phía trước mất hoàn toàn. Khung xương đỡ két nước và dàn nóng điều hòa cong vênh, gáy vỡ biến dạng hoàn toàn theo chiều từ trước về sau. Toàn bộ đầu phía trước của hai sắt si hai bên cong vênh biến dạng hoàn toàn theo chiều từ dưới lên trên, từ trước ra sau. Toàn bộ phần động cơ bị đẩy về phía sau sát với thân xe phía sau. Toàn bộ hệ thống trục phía trước cong vênh biến dạng hoàn toàn theo chiều từ trước về sau. Mặt trong của la zăng bánh trước bên phụ có điểm cong vênh biến dạng kim loại kích thước (9x2) cm, vị trí cách chân van 25cm theo chiều ngược chiều kim đồng hồ. Hệ thống bơm nước kính đập vỡ hoàn toàn. Toàn bộ biển kiểm soát phía trước cong vênh biến dạng hoàn toàn và chà sát ở mặt trước, trên bề mặt có bám dính chất màu đen, ghi xám. Phần khung xương gắn ba đèn sọc cong vênh biến dạng hoàn toàn theo chiều từ trước về sau, trên mặt trước có đám chà sát kích thước (30x12) cm, trên bề mặt có dính chất màu ghi xám. Toàn bộ kính chắn gió phía trước của xe đập vỡ hoàn toàn. Toàn bộ phần mặt táp lô ở phía trước trong cabin bị đẩy lùi về phía sau. Góc phía trước bên phụ của khung kính chắn gió biến dạng kim loại.

**\* Khám nghiệm tử thi chị Đặng Thị Nh xác định:** Vùng cằm bên phải cách đường chân tóc gáy 02cm có điểm phù nề bầm tím kích thước (3x4)cm. Thành ngực mất vững, vùng bụng rải rác có nhiều vết xây xước da không liên tục trên diện (2,2x19)cm. Gãy kín 1/3 giữa hai xương cẳng tay bên phải. Gãy kín 1/3 trên xương

đùi bên trái. Giải phẫu vùng ngực thấy: Thấy gãy khung trước xương sườn 1,2,3,4,5 và cung bên xương sườn 6,7,8,9 bên trái. Khoang lồng ngực bên phải khô, khoang lồng ngực bên trái chứa nhiều máu không đông. Bề mặt phổi rải rác có nhiều chấm xuất huyết, mặt cắt phổi khô, xốp, phổi trái xẹp, toàn bộ bề mặt phổi trái rải rác có các vết bầm dập tụ máu, mặt sau bên thung dưới phổi trái có vết rách phổi kích thước (3x1)cm, mặt cắt phổi xốp. Rách mặt bên trái bao tim, trong bao tim có ít máu đông. Đứt toàn bộ động mạch chủ vùng bụng, bờ mép nhám nhở.

Ngày 05/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã có Quyết định trưng cầu giám định số 423, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh xác định nguyên nhân chết của nạn nhân Đặng Thị Nh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 213/PC54, ngày 15/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của chị Đặng Thị Nh là *“Do đa chấn thương; đứt động mạch chủ vùng bụng dẫn đến mất máu cấp suy tuần hoàn, suy hô hấp”*.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong Tố tụng hình sự số 520/KL – HĐ ngày 15/2/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự kết luận về thiệt hại đối với hành lang bằng tôn tại Km 136, Quốc lộ 1A là 840.000 đồng.

Về dân sự: Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, lái xe Hoàng Văn T đã tự nguyện khắc phục hậu quả, hỗ trợ gia đình nạn nhân Đặng Thị Nh số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Gia đình nạn nhân Đặng Thị Nh đã nhận 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), cam đoan không thắc mắc hay khiếu kiện gì về vụ tai nạn nêu trên.

Đối với những người liên quan là chị C, chị A, chị M và chị Th đều có đơn từ chối giám định và cam kết sẽ tự thỏa thuận về phần dân sự với lái xe Hoàng Văn T.

Bị cáo Hoàng Văn T đã tự nguyện khắc phục hậu quả, hỗ trợ những người liên quan, cụ thể: Chị Đặng Thị C số tiền là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng); Chị Đoàn Thị Th số tiền 35.000.000đ ( Ba mươi lăm triệu đồng); Chị Phạm Thị M số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng); Chị Bùi Thị A số tiền 53.000.000đ (Năm mươi ba triệu đồng).

Đối với Công ty Cổ phần Vận Tải X đã nhận lại chiếc xe ô tô BKS 30A - 322.32 mang tên Công ty và không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường.

Đối với Công ty bảo hành đường bộ không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường số tiền do thiệt hại đối với hành lang đường.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 05/CTr - VKS ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Hoàng Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1, Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra. Đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt nhưng có lời khai đã thỏa thuận về phần dân sự và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T. Những người liên quan là chị C, chị Th, chị M và chị A xác định đã nhận bồi thường và không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm. Ngoài ra các chị có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Văn T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phân tích: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ; giữ nguyên quan điểm truy tố Hoàng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 60 BLHS 1999. Khoản 3 Điều 7 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 12 đến 15 tháng tự nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hoàng Văn T.

Vật chứng: Áp dụng điều 41BLHS; Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T 01 giấy phép lái xe số 010088018839 mang tên Hoàng Văn T.

Bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cụ thể: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 2 giờ 20<sup>h</sup> ngày 05/6/2017, Hoàng Văn T điều khiển xe ô tô taxi hãng X BKS 30A – 322.32 đi trên quốc lộ 1B hướng từ Bắc Giang đi Hà Nội. Trên xe chở chị Đặng Thị Nh, chị Nguyễn Thị C, chị Đoàn Thị Th, chị Phạm

Thị M và chị Bùi Thị A. Khi đi đến Km136, cao tốc 3, đến đoạn đường dẫn ra QL18 thuộc phường Ph, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, do không chú ý quan sát nên T đã điều khiển xe ô tô đâm vào góc chữ A hành lang tôn bảo vệ bên phải đường làm chị Đặng Thị Nh tử vong tại chỗ. Các chị Th, A, C và M bị thương phải đi bệnh viện cấp cứu. Hành vi của Hoàng Văn T đã vi phạm khoản 23, Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả làm chị Nh tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đã phạm tội “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***” quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 và tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt nhẹ hơn khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó áp dụng khoản 3, Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo T.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1, Điều 202 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự công cộng và là mối lo ngại cho mọi người khi tham gia giao thông trên đường. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo đã điều khiển ô tô không làm chủ tốc độ, không chấp hành quy định về an toàn giao thông, khi gặp chướng ngại vật không xử lý được gây tai nạn làm chị Đặng Thị Nh bị chết và các chị M, C, Th và A cùng bản thân bị cáo cũng bị thương phải đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo T đã vi phạm khoản 2, 3, Điều 8 và khoản 1, Điều 9, Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến tính mạng của người khác mà cũng gây đau thương mất mát cho gia đình người bị nạn, do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo cũng bị thương nặng và phải đi bệnh viện cấp cứu nhưng sau đó bị cáo có ý thức tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, gia đình bị hại và những người liên quan đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng,

được tặng thưởng nhiều huân huy chương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo, đối chiếu với các quy định pháp luật và xét đề nghị của đại diện VKS thành phố Bắc Ninh là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng giúp bị cáo trở thành người tốt, biết tuân thủ pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo khi phạm tội cũng bị thương, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại và những người liên quan là các chị M, C, Th và A đã được triệu tập hợp lệ nhưng xin vắng mặt tại phiên tòa. HĐXX thấy, bị cáo và anh Đặng Đình Đ, anh Bùi Sơn B đại diện cho chị Nh cũng như những người liên quan là các chị A, C, Th và M đã có buổi làm việc xác nhận về phần dân sự các bên đã thỏa thuận xong và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

Vật chứng vụ án: Đối với 01 giấy phộp lái xe số 01008018839 mang tên Hoàng Văn T, tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin lại, xét thấy đây là giấy tờ do học và thi được một cách hợp pháp, không phải vật chứng của vụ án. Do vậy cần trả lại cho bị cáo T như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 30A – 322.32 mang tên Công ty cổ phần Vận tải X, qua điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản của Hoàng Văn T nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 20/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã làm thủ tục trả lại chiếc xe ô tô trên cho Công ty Cổ phần vận tải X. Công ty không có yêu cầu anh T phải bồi thường gì do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với phần thiệt hại đối với hành lang bằng tôn tại Km136, Quốc lộ 1A là 840.000 đồng do bị cáo T gây ra. Tại biên bản làm việc ngày 06/12/2017, phía đại diện Công ty là ông G không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường. Xét đây là sự tự nguyện của phía Nguyên đơn dân sự, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.**

Áp dụng khoản 1, Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự 1999; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Khoản 3, Điều 7 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/02/2018 để đảm bảo thi hành án.

Giao bị cáo T cho UBND xã H, huyện Th, thành phố H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T 01 giấy phép lái xe số 010088018839 mang tên Hoàng Văn T (Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh và Công an thành phố Bắc Ninh ngày 23/01/2018).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án, buộc Hoàng Văn T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại; Người liên quan; Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được kết quả bản án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh BN;
- Thi hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn Phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Lan Hương**